

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

V/v quy định mức học phí đào tạo theo học chế tín chỉ
đối với Sinh viên Cao đẳng K26 chính quy dài hạn

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Giáo dục của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25/11/2009 và các văn bản hướng dẫn Luật Giáo dục.

Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Quyết định số 4361/QĐ-BCT ngày 16/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh;

Căn cứ tình hình thực tế của Trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức học phí đào tạo theo học chế tín chỉ đối với sinh viên Cao đẳng K26 chính quy dài hạn như sau:

| TT | Bậc đào tạo | Tổng học phí toàn khoá (đồng) | Số tín chỉ đào tạo toàn khoá (tín chỉ) | Tiền học phí 1 tín chỉ (đồng) |
|----|------------------------|-------------------------------|--|-------------------------------|
| 1 | Cao đẳng chính quy K26 | 21.000.000 | 109 | 193.000 |

Tiền học phí từng kỳ: Được tính theo mức học phí 1 tín chỉ nhân với (x) số tín chỉ từng kỳ do Sinh viên đăng ký học.

Điều 2. Hiệu lực thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành cả khoá học, từ năm học 2016-2017 đến hết năm học 2018-2019.

Điều 3. Các đơn vị trong toàn trường, các lớp, các sinh viên Cao đẳng K26 chính quy dài hạn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Giám hiệu (để điều hành);
- Các đơn vị trong toàn trường;
- Các lớp Đại học K26 chính quy dài hạn;
- Đoàn Thanh niên; Hội Sinh viên Trường;
- Thông báo trên các thông tin của Trường;
- Lưu VT, TCKT.



T.S. Nguyễn Đức Tính

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH

CHI TIẾT TIỀN HỌC PHÍ ĐÀO TẠO HỌC CHẾ TÍN CHỈ HỆ CAO ĐẲNG K26

(Ban hành theo Quyết định số: 126A/QĐ-ĐHCNQN ngày 14/06/2016)

| TT | Bậc đào tạo/năm đào tạo | Mức học phí theo quy định (đồng/tháng/sinh viên) | Số tháng tính học phí (tháng) | Tiền học phí hàng năm (đồng) |
|----|--------------------------------------|--|-------------------------------------|------------------------------------|
| | Bậc đào tạo Cao đẳng (CĐ-K26) | | | |
| 1 | Năm học 2016 - 2017 | 630.000 | 10 | 6.300.000 |
| 2 | Năm học 2017 - 2018 | 700.000 | 10 | 7.000.000 |
| 3 | Năm học 2018 - 2019 | 770.000 | 10 | 7.700.000 |
| | Tổng cộng HP toàn khóa học | | | 21.000.000 |